

LÔGÍCH VÀ TIẾNG VIỆT



Trong bài kiểm tra chất lượng đầu năm ngày 15.8.2001 của trường N., trường trọng điểm chất lượng cao của TP.HCM, về môn toán khối lớp 7 có bài số 4 như sau : "Bốn bạn Lan, Mai, phượng và Đào trồng bốn cây lan, mai, phượng, đào trong vườn trường. Mỗi bạn trồng một loại cây khác nhau. Bạn trồng mai nói với Lan : "Cả bốn chúng ta không có ai trồng cây trùng với tên của mình cả ? Phượng và bạn trồng lan cùng hưởng ứng : "Bạn nói đúng ? Hãy xác định xem mỗi bạn đã trồng cây gì ?" Đây là một đề toán hay. Chỉ cần có trình độ lớp 5 nhưng với tư duy chặt chẽ là có thể làm được bài này, trong khi đó dù có học xong lớp 12 nhưng nếu kém... tiếng Việt vẫn không làm nổi. Đây là loại toán từ các dữ kiện trong đề bài, học sinh sẽ loại bỏ đi những khả năng không thể của một yếu tố để suy ra một khả năng đúng duy nhất của yếu tố đó. Cái ""mẹo" (Phương pháp) làm cho học

sinh dễ hiểu, dễ nhìn ra lời giải là trình bày các khả năng vào một bảng vuông (hàng ngang là tên người, cột dọc là tên cây hoa), mỗi khi loại bỏ khả năng nào thì gạch cái ô tương ứng ấy đi. Còn lại và là phần chủ yếu quá trình suy luận chặt chẽ để giải bài này lại dựa trên những hiểu biết chính xác về tiếng Việt. Đó là dựa vào những từ ngữ nói với, hưởng ứng, và, cùng... và một vài qui tắc nói năng khác.

Thật vậy, từ hai câu "Mỗi bạn, trồng một loại cây khác nhau" và "không có ai trồng cây trùng với tên của mình cả", ta suy ra (1) "Phượng không trồng phượng, Lan không trồng lan...". Có QT (qui tắc ngôn ngữ) sau : "Trong câu "A nói với B" thì A phải khác B". Thế là từ câu (2) "Bạn trồng mai nói với Lan" ta suy ra (3) "Lan không trồng mai". Lại có QT : Câu "A hưởng ứng điều X" cho biết trước đó có một ai đó nói ra điều X chứ không phải là A. Thế là nhờ động từ "hưởng ứng" mà từ câu (4) "Phượng và bạn trồng lan cùng hưởng ứng ...", kết hợp với câu "Bạn trồng mai nói với Lan" ta suy ra rằng (5) : "Phượng không nói với Lan" và (6) : "Phượng không trồng mai". Lại một QT nữa : Để nói câu "A và B cùng X", thì A phải khác B. Thế là từ "Phượng và bạn trồng lan cùng hưởng ứng..." ta cũng suy ra (7) : Phượng không trồng lan. Từ 3 khả năng bị loại bỏ Phượng không trồng phượng (câu 1), không trồng mai (câu 6) cũng không trồng lan (câu 7) ta suy ra điều cần tìm : Phượng trồng đào. Tương tự, từ Lan không trồng mai (câu 3), Phượng không trồng mai (câu 6), Mai không ta trồng mai (câu 1), ta suy ra Đào trồng mai... Như vậy, trong không ít trường hợp có sự liên quan chặt chẽ giữa tư duy lôgic, suy luận lôgic và... tiếng Việt, nhất là những suy luận qua tiếng Việt. Thế nhưng tiếng Việt dạy trong nhà trường hiện nay lại quá thiên về lý thuyết. Còn rất ít những bài tập thực hành sinh động. Học sinh kém toán cũng thường là những học sinh kém tiếng Việt.

Muốn nâng cao chất lượng dạy và học môn toán không thể không chú ý tới tiếng Việt trong những giáo trình và bài giảng toán học. Không ít học sinh đã gặp khó khăn khi học toán vì những chuyên liên quan tới tiếng Việt. Có thể kể ra hàng trăm ví dụ về hiện tượng này trong các sách toán. Nhiều "sự cố" trong các đề thi môn toán và các môn tự nhiên lại liên quan tới tiếng Việt. Chẳng hạn, câu chữ trong đề thi môn toán lớp 5 học kỳ II năm học 2000-2001 của Sở GD-ĐT TP.HCM khiến học sinh nào hiểu đúng tiếng Việt thì làm sai ý người ra đề, còn học sinh nào hiểu sai tiếng Việt thì làm đúng đáp án ! Sau sự cố này trao đổi với phóng viên báo Tuổi trẻ, trưởng phòng GD tiểu học, Sở GD-ĐT TP.HCM, đã nhìn nhận : Đề bài toán dùng từ đã là dư khiến học sinh hiểu sai nghĩa..." (TT, 26.4.2001). Ngay cả lời nhìn nhận này cũng cho thấy vị trưởng phòng GD tiểu học cũng chưa nhìn ra những chỗ sai về tiếng Việt trong đề toán này, nếu đúng như sự trích dẫn của báo T.T : "Một xe du lịch khởi hành từ A lúc... để đi về B với vận tốc... Đến 11 giờ trưa xe du lịch đã nghỉ hết 45 phút để ăn cơm và tiếp tục lên đường về đến B..." (TT, 26.4.2001). Không chỉ có chuyện dư từ đã. Dù có bỏ đi từ đã thì từ đến cũng vẫn làm phần còn lại "nghỉ hết 45 phút" có nghĩa là "đã nghỉ 45 phút". Hơn nữa, "đã nghỉ hết"... và... về đến... là cách viết sai theo kiểu chập hai câu làm một. Lẽ ra cần tách thành hai câu : Lúc.. , xe du lịch dừng lại nghỉ 45 phút rồi tiếp tục lên đường về B với vận tốc... Xe về đến B lúc...". Ngay cả đề toán hay và lý thú về suy luận lôgic dựa vào ngôn ngữ trên đây cũng để lại một hạt sạn tiếng Việt : Dấu hỏi ở cuối bài dùng không đúng. Cuối câu yêu cầu, mệnh lệnh "Hãy xác định xem..." lẽ ra dùng dấu chấm. Cách dùng dấu hỏi trong trường hợp này chỉ "củng cố" thêm những lỗi về cách dùng dấu câu của học sinh. Dấu hỏi chỉ dùng để hỏi, như "Hỏi mỗi bạn đã trồng cây gì ?" 2. Lý thuyết lập luận hay là lôgic không hình thức

Trong những câu kiểm tra để xác định chỉ số thông minh, người ta không hỏi những kiến thức cao siêu, uyên bác mà chỉ hỏi về những điều bình thường nhưng lại đòi hỏi năng lực tư duy sáng tạo, đầu óc phân tích, lập luận chặt chẽ, sắc sảo. Cũng vậy, trong những cuộc kiểm tra để tuyển nhân viên, người ta chú ý tới năng lực tư duy, đầu óc lập luận hơn là kiến thức. Tư duy lôgic và lập luận lôgic rất cần thiết trong cuộc sống.

Khi được hỏi về mục tiêu của đào tạo đại học, chuyên gia Liên hiệp quốc về nền đại học Pháp, Jacques Attali, đã nói : Để có được tám bằng đại học với ý nghĩa đích thực của nó, sinh viên tốt nghiệp đại học cần phải học ít nhất là bốn điều : nghĩa vụ công dân, năng lực truyền thông, óc sáng tạo và tính phê phán. ở điều cuối ông muốn nói tới năng lực

cần thiết cho những cuộc tranh luận có tính phê phán. Một người đưa ra một quan điểm và bảo vệ quan điểm đó bằng cách trình bày các luận chứng. Người đối lập có thể bác bỏ luận chứng đó và trình bày lý lẽ của mình. Điều này luôn luôn xảy ra khi thông qua các bộ luật tại quốc hội, khi xét xử một vụ án, khi xét duyệt một dự án đầu tư, khi tranh luận phê bình văn học...

ở Mỹ, ngay từ thập kỷ 80 của thế kỷ trước đã có những trường học đề ra những môn học cho "thế kỷ 21". Trong số này có những môn nhằm bồi dưỡng tư duy mạch lạc, hệ thống như lôgic học, ngôn ngữ học. Lại có những môn như thuật hùng biện (nói trước công chúng), thuật giao tiếp nhằm rèn luyện những kỹ năng truyền thông có hiệu quả.

Như vậy, cả ở Pháp lẫn ở Mỹ, người ta rất chú ý tới dạy phương pháp lập luận (argumentation) cho học sinh. Năng lực lập luận liên quan mật thiết tới cách dùng từ ngữ, cách đặt câu hỏi, cách tổ chức các câu có liên kết chặt chẽ với nhau theo những quan hệ xác định và một cách khái quát đó là cách suy luận, cách tư duy lôgic. Nhưng đây là lôgic không hình thức (Informal logic). Hàng ngày chúng ta thường nghe thấy từ ngữ này. Về cội nguồn khoa học, theo J.A. Blair, tên gọi này bắt nguồn từ một phong trào cải cách giảng dạy lôgic xuất phát từ Bắc Mỹ với những mục tiêu vừa sư phạm vừa lý thuyết. Về mặt sư phạm, đó là sửa đổi nội dung giáo trình lôgic hình thức vẫn dạy trong nhà trường nhằm phát triển khả năng lập luận lôgic của học sinh, sinh viên. Về mặt lý thuyết, lôgic không hình thức xem xét tất cả các khía cạnh để đánh giá các lý lẽ và phép lập luận : "Cần cứ vào đâu mà coi một lý lẽ là có lý hay không có lý là có sức thuyết phục hay không thuyết phục?". Những công trình về sự lập luận còn được gọi bằng những tên như tu từ học mới (la nouvelle Rhétorique) của Perelman và Olbrechts - Tyteca (1958), quyền năng tu từ (l'empire rhétorique) của Toulmin (1958).

Lập luận là một môn học đang được nhiều trường cả đại học lẫn trung học, ở Mỹ và châu Âu giảng dạy..

ở Việt Nam chưa một trường đại học nào dạy về lý thuyết lập luận. Môn lôgic hình thức được dạy ở một số lượng đại học hiện nay chỉ là một phần nhỏ của lý thuyết lập luận. Môn lôgic chưa bao giờ được dạy cho học sinh trung học, dù chỉ với cương vị một phần phụ trong chương trình toán học hay tiếng Việt. Có lẽ vì vậy có một loại dùng sai liếng Việt liên quan tới lôgic, tới sự lập luận. Có thể thấy điều này qua một số câu trong bài làm của những thí sinh thi vào Trường đại học khoa học xã hội và nhân văn thuộc Đại học quốc gia TP HCM từ 1998 đến nay. Khi phân tích tính cách của Việt và Chiến, hai chị em ruột, hai nhân vật chính trong Những đứa con trong gia đình của Nguyễn Thi, có học sinh viết "Việt và Chiến đều xuất thân trong gia đình có truyền thống cách mạng". Từ "đều" khiến Chiến và Việt dường như không còn là hai chị em ruột nữa rồi ! Lại có em viết "Tác phẩm này nó phản ánh cuộc kháng chiến thật ác liệt, nó đã cướp đi tình thương của cha mẹ". Tại sao tác phẩm lại "cướp đi tình thương của cha mẹ" ? "Trong làng thơ ca phong phú Việt Nam có những tác giả nổi tiếng một thời như Chế Lan Viên, Nguyễn Khoa Điềm, Nguyễn Đình Thi..." (P56.66O, viết tắt của 'phách số 56.66O'). Khen vậy là hại cho mấy nhà trên đây rồi. Thói quen dùng sai từ ngữ sẽ dẫn tới thói quen dùng những từ, những câu, những cách nói vô nghĩa. Thấy những cách nói bóng bẩy, văn chương là các em vận dụng ngay cái khuôn mẫu đó bất kể có hiểu nội dung từ ngữ cụ thể hay không : "Vang bóng một thời đã trở thành một thời vang bóng" (P100.483), (chế độ phong kiến khi bắt Huân Cao là "một chế độ mục nát đến lúc gần suy thoái" (P102.387). "Tổ Hữu thương cho số phận của Nguyễn Du cũng như Nguyễn Du đã từng thương cho số phận của Kiều vậy" (P67.617). Các em sẵn sàng viết mà không cần chú ý tới quan hệ lôgic nội tại giữa những từ ngữ trong câu. Chẳng hạn, "Tác phẩm truyện ngắn "Những đứa con trong gia đình" của Nguyễn Thi là cốt truyện nói lên..." (P5.211), Những đứa con trong gia đình là một trong những bài hay nhất viết về..." (P5.210). Vì sao tác phẩm lại là một cốt truyện còn truyện ngắn thì lại là một bài văn ? "Còn nói về đồng bào Tây Nguyên thì Tô Hoài có truyện ngắn "Vợ chồng A Phủ" nằm trong tập "Truyện Tây Bắc" (P77.715). "Lý lẽ" của học sinh kỳ cục, không ai chấp nhận được : "Chính vì là người có tài viết chữ đẹp như vậy nên khi Huân Cao bị ở tù, ông còn là người can đảm không sợ bất cứ một điều gì" (P100.504). Học sinh sẵn sàng tư duy theo kiểu bài văn, đoạn thơ cần phân tích nêu trong đề thi là hay nhất. Vậy thì các em nói lấy được : "Đoạn thơ nằm giữa hai thơ. Khi được tách ra lại càng hay" (P67.607). Để tránh những lỗi đại loại như trên, để phát triển trí tuệ, năng lực tư duy của sinh viên, học sinh các em cần được học về suy luận, về lôgic không hình thức. Tôi xin kiến nghị : Cần đưa ngay môn lý thuyết lập luận vào chương trình đại học và trung học. GS.TS Nguyễn Đức Dân

(theo Kiến thức ngày nay số 399, năm 2001)